TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2019/HS-ST
Ngày 13/11/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thanh Bình và ông Phạm Văn Hiệu

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thủy Quyên - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 111/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Lại Văn P, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên;

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông Lại Văn A và bà Nguyễn Thị H (đều đã chết);

Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1976 (đã ly hôn); Con: có 02 con, lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án số 30/HSST ngày 26/7/2002 của TAND huyện Khoái Châu xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/7/2019 đến ngày 20/7/2019 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa

Người chứng kiến:

- Ông Lê Đức T, sinh năm 1960;

- Bà Lại Thị C, sinh năm 1969.

Đều có địa chỉ tại: thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên. (Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 17/7/2019, tại thôn A thuộc xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên, Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Hưng Yên phát hiện bắt quả tang Lại Văn P, sinh năm 1977, hộ khẩu thường trú: thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi áo trước ngực, bên trái Phan đang mặc 03 gói giấy màu trắng, bên trong đều có chất màu trắng dạng cục và bột (được niêm phong ghi ký hiệu I), thu tại túi quần trước bên trái Phan đang mặc 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chất màu trắng dạng cục và bột (niêm phong ghi ký hiệu II), ngoài ra còn thu giữ của Phan 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, bên trong có gắn một thẻ sim.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lại Văn P tại thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên, quá trình khám xét đã thu giữ đồ vật, tài liệu sau: Thu giữ dưới gối, trên giường trong phòng ngủ của Phan 02 gói giấy, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột (được niêm phong ghi ký hiệu III), thu tại ngăn tủ thờ bên trái, kê ở phòng giữa nhà của P 01 túi nilon màu trắng có kẹp viền màu đỏ kích thước (7x10)cm bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột (được niêm phong ghi ký hiệu IV), 01 cân tiểu ly điện tử màu đen.

Bản kết luận số 490/PC09 ngày 20/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận:

Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi số I có khối lượng 0,107g là ma túy, loại heroin.

Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi số II có khối lượng 0,155g là ma túy loại heroin.

Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi số III có khối lượng 0,497g là ma túy, loại heroin.

Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi số IV có khối lượng 10,061g là ma túy, loại heroin.

Quá trình điều tra Lại Văn P khai nhận: Bản thân P không có công ăn việc làm ổn định, lại mắc nghiện ma túy loại heroin, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, P đi mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời. Khoảng 9 giờ ngày 17/7/2019, Phan cất dấu 04 gói ma túy trong người đứng ở ngoài đường gần nhà đợi người đến hỏi mua ma túy thì bán, nhưng chưa kịp bán thì bị Công an bắt giữ. Về nguồn gốc số ma túy là heroin bị thu giữ, P khai nhận mua của một người đàn ông ở khu vực bến phà D, huyện C, tỉnh Hưng Yên với giá 9.000.000 đồng. Phan mang heroine về nhà lấy một phần chia thành 6 gói nhỏ (Phan để trong người 04 gói, 02 gói để dưới gối), phần còn lại cất dấu ở ngăn tủ thờ, mục đích Phan mua ma túy về để bán và sử dụng dần, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt, thu giữ.

Đối với người đàn ông ở khu vực bến phà D, huyện C bán ma túy cho P, quá trình điều tra P khai báo không biết rõ tên, tuổi địa chỉ cụ thể người này ở đâu. Do vậy không đủ thông tin để xác minh, xử lý.

Tại cơ quan điều tra, Lại Văn P thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 111/CT-VKS-P1 ngày 21/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Lại Văn P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lại Văn P ban đầu chưa thực sự thành khẩn khai báo, nhưng sau đó đã khai nhận toàn bộ quá trình thực hiện tội phạm của mình và đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt ở mức thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố: Bị cáo Lại Văn P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lại Văn P từ 09 năm đến 10 năm tù; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định; Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo P 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu đen.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan Điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lại Văn P thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Bản ảnh vật chứng; Biên bản khám xét khẩn cấp nơi ở của P; Bản Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, phù hợp với lời khai của Ông Lê Đức T và Bà Lại Thị C là những người chứng kiến khi Cơ quan điều tra bắt, khám xét, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ. Đủ căn cứ kết luận: Lại Văn P là người nghiện chất ma túy đã mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho người nghiện khác kiếm lời phục vụ cho bản thân. Ngày 17/7/2019, Phan cất giấu 0,262gam heroine trong người và đứng ở ngoài đường gần nhà nếu có người đến hỏi mua ma túy thì bán nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan công an phát hiện, bắt giữ. Khám xét nơi ở của Phan thu giữ 10,558 gam heroine. Tổng số ma túy thu giữ của Lại Văn P là 10,802 gam

heroine nên thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Lại Văn P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là chính xác, có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội rất nghiêm trọng, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy đồng thời còn gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương và gây bức xúc trong dự luận quần chúng nhân dân, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy cũng như hậu quả và hệ lụy hết sức nặng nề của việc sử dụng chất ma túy để lại đối với trí lực, thể lực của con người cũng như kinh tế của chính gia đình, bản thân người nghiện và xã hội. Nhưng do có lối sống buông thả và để thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân cũng như kiếm lời để tiếp tục sử dụng ma túy, bị cáo đã bất chấp các quy định pháp luật thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, dành cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của bản thân; ngoài ra bị cáo khai có bà nội là người có công nên áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 26/7/2002, bị TAND huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích.

[5]. Về hình phạt: Xét tính chất tội phạm và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử, xét thấy cần xét xử nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản gì lớn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy là Heroine hoàn lại sau giám định là hàng cấm tàng trữ, lưu hành; 01 cân tiểu ly điện tử màu đen không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen bên trong điện thoại gắn thẻ sim liên lạc không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lại Văn P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lại Văn P.

Xử phạt: Lại Văn P 09 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17/7/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, cho tiêu hủy: 01 phong bì hoàn trả mẫu vật sau giám định số 490/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên; 01 cân tiểu ly điện tử màu đen.

Trả lại cho bị cáo Lại Văn P 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen bên trong điện thoại có gắn thẻ sim.

(Đặc điểm chi tiết các vật chứng được thể hiện theo Quyết định chuyển vật chứng số 43/QĐ-VKS-P1 ngày 21 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên).

4. Về án phí: Bị cáo Lại Văn P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lại Văn P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- PC04 - Công an tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Lê Văn Tuấn